

Phụ lục V
ĐƠN GIÁ BỒI THƯỜNG CHI PHÍ DI DỜI ĐỐI VỚI CÂY KIỀNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
 ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	Phân loại	Đơn giá bồi thường	Ghi chú
1	Chậu kiềng có đường kính miệng chậu < 30 cm	45	
2	Chậu kiềng có đường kính miệng chậu từ 30 cm đến dưới 60cm	117	
3	Chậu kiềng có đường kính miệng chậu >= 60 cm	234	
4	Loại A: Kiềng cổ thụ trồng dưới đất có đường kính gốc > 30 cm	1.950	
5	Loại B: Kiềng trồng dưới đất có đường kính gốc từ 20 đến 30 cm	780	
6	Loại C: Kiềng trồng dưới đất có đường kính gốc từ 15 đến dưới 20 cm	450	
7	Loại D: Kiềng trồng dưới đất có đường kính gốc từ 10 cm đến dưới 15 cm	390	
8	Loại E: Kiềng trồng dưới đất có đường kính gốc từ 5 cm đến dưới 10 cm	150	
9	Loại F: Kiềng trồng dưới đất có đường kính gốc từ 2 cm đến dưới 5 cm	72	